

Bản án số: 46/2018/HS-ST  
Ngày: 29/11/2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY – TỈNH QUẢNG BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Quang Huy và ông Phan Văn Việt

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Châu, Thư ký Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

***- Đại diện VKSND huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:*** Bà Lê Phan Lộc Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/TLST-HS ngày 01/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2018/QĐXXST-HS ngày 12/11/2018, đối với bị cáo: Vũ Văn N, sinh ngày: 15/10/1989 tại xã Y, huyện Y, tỉnh T; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn 5, xã Y, huyện Y, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Y, sinh năm 1962 và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1964; tiền sự: Không; tiền án: Có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Ngày 07/5/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án; Ngày 28/11/2013 bị Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt với bản án trước buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 15 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 30/11/2014. Ngày 10/12/2015, bị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 28/02/2017. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lệ Thủy từ ngày 30/8/2018, ngày 11/10/2018 chuyển đến tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình cho đến nay, có mặt tại phiên toà.

***- Người bị hại:***

+ Anh Trần Xuân T, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn S2, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

+ Chị Lê Thị T, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn S2, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt;

***- Người làm chứng:***

Anh Lê Đăng S, nơi cư trú: Thôn S1, xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 29/8/2018, Vũ Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59H1-165.30 đi từ Hà Tĩnh vào thành phố Huế, khi đến xã S, huyện L, tỉnh Quảng Bình, N vào quán cơm B của anh Trần Xuân T để ăn cơm. N dựng xe ở sân rồi đi bộ vào quán thì thấy mọi người trong quán đang nằm ngủ. Khi đi qua phòng ngủ thấy chị Lê Thị T vợ của anh T đang nằm ngủ trên giường, phía đầu giường để một điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime và một điện thoại Samsung Galaxy J5 đang cắm sạc nên nảy sinh ý định trộm cắp. N rút điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime khỏi dây sạc, sau đó tiếp tục rút sạc điện thoại Samsung Galaxy J5 thì phát ra tiếng kêu nên chị T tỉnh dậy, thấy N đang lấy trộm điện thoại nên hô hoán. N để điện thoại lại chỗ cũ và giả vờ hỏi "Đây có phải nhà bác Hùng không?" đồng thời chạy nhanh ra ngoài rồi lên xe mô tô định nổ máy bỏ chạy thì bị anh T giữ lại và báo cho Công an xã S đến giải quyết.

Ngày 30/8/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lê Thủy kết luận: Điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng đồng có giá trị tại thời điểm định giá là 2.700.000 đồng; điện thoại Samsung Galaxy J5 có giá trị tại thời điểm định giá là 1.800.000 đồng. Tổng cộng: 4.500.000 đồng.

*Về vật chứng:* Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lê Thủy tạm giữ một xe mô tô Piaggio Vespa biển kiểm soát 59H1- 165.30; một điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu đen; một điện thoại Iphone 5S; một điện thoại Iphone 7 plus; một điện thoại Nokia TA-1030; một thẻ ATM ngân hàng Agribank mang tên Vũ Văn N; một điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng đồng; một điện thoại Samsung Galaxy J5 màu vàng đồng, tất cả có đặc điểm mô tả tại các biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật ngày 29/8/2018. Ngày 31/8/2018, Cơ quan Điều tra đã trả lại một điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu vàng đồng và một điện thoại Samsung Galaxy J5 màu vàng đồng cho chủ sở hữu anh Trần Xuân T. Số vật chứng còn lại đang tiếp tục tạm giữ.

*Về dân sự:* Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKSNDLT ngày 01/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy đã truy tố bị cáo Vũ Văn N về "Tội trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Qua tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố và kiểm sát việc tuân theo pháp luật tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và áp dụng thêm Điều 57 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Vũ Văn N từ 09 đến 12 tháng tù. Vật chứng vụ án: Số tài sản đang tạm giữ là tài sản thuộc quyền sở hữu của bị cáo Vũ Văn N, không phải vật chứng vụ án, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Về dân sự, những người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn N đã khai nhận tất cả hành vi phạm tội của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, cũng như các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra đã thu thập đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Văn N đã có hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp tài sản là một điện thoại Samsung Galaxy J7 và một điện thoại Samsung Galaxy J5 của anh Trần Xuân T có trị giá 4.500.000 đồng. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành "Tội trộm cắp tài sản" được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, việc khởi tố, điều tra của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Lê Thủy và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lê Thủy là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tuy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sở hữu của người khác; gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người đã có nhiều tiền án nhưng sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương, không chịu khó học tập, lao động, tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà sống theo lối sống buông thả, đi lêu lổng để lợi dụng những ai sơ hở chiếm đoạt tài sản của họ nhằm sử dụng mục đích tiêu xài cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong khi đã tái phạm chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình nghiên cứu toàn bộ nội dung vụ án cũng như xét hỏi công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo luôn tỏ thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt. Về đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, áp dụng thêm Điều 57 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt, Hội đồng xét xử thấy không phù hợp nên không chấp nhận, mà cần áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự, vì bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật đã quy định thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[4]. Về vật chứng: Xe mô tô Piaggio Vespa biển kiểm soát 59H1- 165.30 là của bị cáo đang sử dụng trên đường đi vào Huế nhưng đến xã S, huyện L dừng xe để ăn trưa thì thấy chủ quán sơ hở nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản; 03 điện thoại di động và một thẻ ATM là tài sản của bị cáo, không phải công cụ, phương tiện phạm

tội, do đó, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5].Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7].Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn N phạm "Tội trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Văn N 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 30/8/2018.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử: Trả lại cho bị cáo Vũ Văn N một xe mô tô Piaggio Vespa biển kiểm soát 59H1- 165.30; một điện thoại Samsung Galaxy J7 Prime màu đen; một điện thoại Iphone 5S; một điện thoại Iphone 7 plus; một điện thoại Nokia TA-1030; một thẻ ATM ngân hàng Agribank mang tên Vũ Văn N. Tất cả đều có đặc điểm như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 29/8/2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/11/2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Xử bị cáo Vũ Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/11/2018), bị hại vắng mặt được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- VKSND t. Quảng Bình;
- TAND t. Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Công an h. Lệ Thủy
- Sở Tư pháp t. Quảng Bình;
- Bộ phận THAHS
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã Ký)**

***Trương Thị Nhàn***

